

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**
Số 12/2019/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bù Gia Mập, ngày 01 tháng 03 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 2 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Duy B, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

** Bị đơn:* - Bà Thị E, sinh năm: 1964

- Ông Điều M, sinh năm 1958

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Thị N, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn B, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

- Bà Huỳnh Thị Kim L, sinh năm: 1975

- Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1968 - Ủy quyền cho bà Huỳnh Thị Kim L (Theo văn bản ủy quyền ngày 19/2/2019 tại Ủy Ban nhân dân xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước)

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Thị E và Ông Điều M có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Duy B số tiền gốc là 850.000.000 đồng (*Tám trăm năm mươi triệu đồng*) và lãi suất tính từ ngày 01/5/2018 đến 30/02/2019 là 150.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền gốc và lãi

suất là 1.000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng*)

Kể từ ngày ông Nguyễn Duy B có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Điều M và bà Thị E không thi hành thì còn phải chịu lãi suất theo quy định của ngân hàng Nhà nước Việt Nam tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2.2. Ông Nguyễn Duy B có trách nhiệm làm thủ tục sang tên quyền sử dụng đất đối với diện tích 2349,3m² tọa lạc tại thôn B, xã B, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước cho ông Điều M và bà Thị E (đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 088478 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 31/5/2018 cho ông Nguyễn Duy B).

Mọi chi phí làm thủ tục sang tên quyền sử dụng đất cho ông Điều Mach và bà Thị Êng do ông Nguyễn Duy B chịu theo quy định của pháp luật.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Điều M và bà Thị E đồng ý nộp 21.000.000 đồng (*Hai mươi một triệu đồng*); hoàn trả lại cho ông Nguyễn Duy B 6.250.000 đồng (*Sáu triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0019616 ngày 11 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Võ Chất